

NĂM THÁNH, ĐẠI HỘI DÂN CHÚA VIỆT NAM 2010 VÀ THƯ CHUNG 2001- NHÌN TỪ GÓC ĐỘ CÔNG GIÁO VÀ DÂN TỘC

NGUYỄN HỒNG DƯƠNG^(*)

Năm 2010, Giáo hội Công giáo Việt Nam có hai sự kiện nổi bật là: Kỷ niệm Năm Thánh 2010 và tiến hành Đại hội Dân Chúa Việt Nam 2010. Sau khi Đại hội Dân chúa Việt Nam kết thúc (25/11/2010), tháng 4/2011 Hội đồng Giám mục Việt Nam ra: *Thư Chung hậu Đại hội Dân Chúa 2010* gửi toàn thể Cộng đồng Dân Chúa Việt Nam. Thư Chung có tựa đề: *Cùng nhau bồi đắp nền văn minh tình thương và sự sống*, công bố ngày 01/5/2011 nên còn gọi là *Thư chung 2011*.

Ba sự kiện đặt ra cho Giáo hội Công giáo Việt Nam nhiều nội dung phải thực hiện, song ở đây chúng tôi chỉ tiếp cận ở một chiều cạnh đó là vấn đề *Công giáo và Dân tộc*.

Trước khi đi vào phần nội dung, chúng tôi điểm qua 3 sự kiện trên để có cái nhìn khái quát.

Năm Thánh 2010

Năm 2010 có hai sự kiện ghi dấu lịch sử Giáo hội tại Việt Nam: 350 năm thiết lập hai giáo phận tông tòa Đàng Ngoài và Đàng Trong (1659-2009), 50 năm thiết lập hàng giáo phẩm tại Việt Nam (1960-2010). Do đó, Giáo hội Công giáo Việt Nam nhận thấy “Đây là thời điểm cho chúng ta nhìn lại quá khứ để tạ ơn Chúa và lắng nghe bài học của lịch sử, nhìn vào hiện tại để nhận diện những thuận

lợi và thách đố, nhìn tới tương lai để cùng nhau canh tân đời sống và xây dựng Giáo hội theo đúng thánh ý Chúa”⁽¹⁾.

Qua văn thư của Tòa Ân Giải Tối Cao ký ngày 11/02/2009, Giáo hoàng Bênêđictô XVI đã chấp nhận đơn xin của Hội đồng Giám mục Việt Nam (HĐGMVN) cho phép Công giáo Việt Nam mở Năm Thánh đặc biệt từ Lễ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam 24/11/2009 đến lễ Hiện linh 6/01/2011.

Năm Thánh 2010 khai mạc trọng thể tại Sở Kiện (Kiện Khê, Thanh Liêm, Hà Nam) thuộc Tổng giáo phận Hà Nội vào ngày Lễ Các Thánh tử đạo Việt Nam 24/11/2009. Lễ Bế mạc được cử hành tại La Vang, Tổng Giáo phận Huế vào ngày 6/01/2011.

Đại hội Dân Chúa Việt Nam 2010

Trong Năm Thánh 2010, Giáo hội Công giáo Việt Nam tổ chức Đại hội Dân Chúa 2010. Hay nói một cách khác, Đại hội Dân Chúa Việt Nam 2010 là năm trong chuỗi sự kiện của Năm Thánh 2010. “Đại hội Dân Chúa Việt Nam 2010 quy tụ các đại diện mọi thành phần Dân Chúa để cùng với hàng giáo phẩm cầu nguyện, suy tư, trao đổi, nhằm xây dựng Giáo hội

^{*}. PGS. TS., Viện Nghiên cứu Tôn giáo.

1. Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam (UBĐKCGVN). *Năm Thánh 2010 Xây dựng Giáo hội Mẫu nhiệm - Hiệp thông - Sứ vụ*, tr. 17.

Chúa Kitô trên quê hương Việt Nam, một giáo hội hiệp thông và tham gia, một giáo hội hiện diện vì loài người, một giáo hội ước muốn chu toàn sứ vụ yêu thương và phục vụ của Chúa Kitô trong môi trường mình đang sống⁽²⁾.

Đại hội Dân Chúa Việt Nam tổ chức tại Tổng Giáo phận Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 21/11 đến 25/11/2010.

Thư Chung hậu Đại hội Dân Chúa Việt Nam 2010

Năm Thánh 2010, đặc biệt là Đại hội Dân Chúa Việt Nam 2010 đặt ra cho Giáo hội Công giáo Việt Nam nhiều vấn đề phải thực hiện. Những đề nghị của Đại hội Dân Chúa được đưa vào chương trình nghị sự Hội nghị thường niên kì I của HĐGMVN. Trong hội nghị này, một trong những công việc quan trọng là “Các Đức Giám mục chủ yếu sẽ bàn thảo và ra một Thư Chung của HĐGMVN dựa trên những đề nghị được đúc kết từ Đại hội Dân Chúa⁽³⁾. Hội nghị tiến hành từ ngày 25/4/2011 đến ngày 29/4/2011. Ngày 28/4/2011, Hội nghị thông qua Thư Chung hậu Đại hội Dân Chúa Việt Nam 2010 gửi toàn thể Cộng đồng Dân Chúa Việt Nam.

NĂM THÁNH 2010 NHÌN TỪ GÓC ĐỘ CÔNG GIÁO VÀ DÂN TỘC

Một trong những mục đích quan trọng mà Năm Thánh 2010 hướng tới là: *Tạ ơn, sám hối, canh tân và hòa giải*. Đó là những vấn đề đã và đang đặt ra cho Giáo hội Công giáo Việt Nam trên chặng đường xây dựng và phát triển trong đó có việc Giáo hội góp phần phát triển con người và xã hội.

Tháng 6/2009, nhân đoàn Giám mục Việt Nam đi Adlimina, Giáo hoàng Bênêdictô XVI đã có bài *Huấn từ* tuy là

với hàng Giám mục Việt Nam nhưng là gửi toàn thể Cộng đoàn Dân Chúa ở Việt Nam. Một trong những nội dung của *Huấn từ* là nhắc nhở Cộng đoàn Dân Chúa ở Việt Nam phải gắn bó với dân tộc, hợp tác với chính quyền trên tinh thần đối thoại và hợp tác tôn trọng nhau. Giáo hoàng nhắc nhở: “Anh chị em giáo dân phải chứng tỏ rằng là người Công giáo tốt cũng là người công dân tốt⁽⁴⁾. Về mặt nào đó, đây chính là phương châm *Sống tốt đời đẹp đạo*, hay *Kính Chúa yêu nước* mà người Công giáo Việt Nam bấy lâu nay vẫn thực hiện. Ở một đoạn khác, yêu cầu của Giáo hoàng đưa ra chính là nội dung: “Sống phúc âm giữa lòng dân tộc để phục vụ hạnh phúc của đồng bào” mà *Thư Chung 1980* của HĐGMVN đề ra. *Huấn từ* viết: “Thư mục vụ mà Hội đồng Giám mục của Anh Em đã công bố năm 1980 nhấn mạnh đến “Giáo hội Chúa Kitô ở giữa Dân mình”.

Những năm vừa qua, một số vụ việc xảy ra ở Hà Nội, Quảng Bình, Thừa Thiên Huế, đặc biệt ở Đà Nẵng của Công giáo với chính quyền địa phương cũng có nghĩa là đối với Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã gây sự quan ngại của người đứng đầu Giáo hội Rôma. Có lẽ vì vậy mà trong *Huấn từ*, Giáo hoàng đã dành một phần đáng kể để tỏ rõ quan điểm quan phương của Giáo hội Rôma và cũng là để yêu cầu Giáo hội Công giáo Việt Nam phải thực hiện.

Huấn từ viết: “... Một sự hợp tác lành mạnh giữa Giáo hội và Cộng đồng chính trị là đều có thể thực hiện được. Về điều

2. UBĐKCG VN. *Năm Thánh 2010...*, Sđd, tr. 18.

3. Tuần báo: *Công giáo và Dân tộc* số 1085. Tuần lễ từ 29/4 đến 5/5/2011.

4. Adlimina 2009: *Huấn từ của Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI 27-6-2009*. Trong UBĐKCG VN. *Năm Thánh 2010...* Sđd, tr. 37.

này, Giáo hội mời gọi mọi phần tử của mình dẫn thân cách trung thành nhằm xây dựng một xã hội công bằng, liên đới và bình đẳng. Giáo hội không hề muốn thay thế chính quyền, nhưng chỉ mong rằng trong tinh thần đối thoại và hợp tác tôn trọng nhau, Giáo hội có thể góp phần mình vào đời sống của đất nước, nhằm phục vụ tất cả mọi người dân...⁽⁵⁾.

Cũng với tinh thần trên của *Huấn từ*, khi Giáo hội Công giáo tại Việt Nam chuẩn bị bước vào Năm Thánh 2010, ngày 17-11-2009, Giáo hoàng Bênêdictô XVI đã gửi *Sứ điệp* cho Giáo hội Công giáo Việt Nam nhân dịp khai mạc Năm Thánh 2010. *Sứ điệp* nhấn mạnh thêm: “Năm Thánh là thời điểm chứa chan ân sủng, thuận lợi cho việc hòa giải với Thiên Chúa và anh em đồng loại. Trong ý hướng đó, chúng ta nhìn nhận những sai lỗi chúng ta đã phạm trong quá khứ và hiện tại, đối với anh em đồng đạo và anh em đồng bào, và xin mọi người tha thứ. Đồng thời chúng ta nên quyết tâm đào sâu và phong phú hóa sự hiệp thông trong Giáo hội và xây dựng một xã hội công bằng, liên đới và bình đẳng, bằng con đường đối thoại chính thức, tôn trọng lẫn nhau và hợp tác cách lành mạnh với nhau”⁽⁶⁾.

Giáo hội Công giáo Việt Nam tiếp thu triệt để hai văn kiện của Giáo hoàng Bênêdictô XVI vào việc thực hiện Năm Thánh 2010. Diễn văn khai mạc Năm Thánh 2010 của Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam - Giám mục Nguyễn Văn Nhơn và Bài giảng Lễ Các Thánh tử đạo Việt Nam, 24/11/2009 nhân dịp khai mạc Năm Thánh 2010 tại Sở Kiện - Hà Nội của Giám mục Nguyễn Chí Linh đều có phần sám hối, hòa giải, đối thoại với đồng bào khác đạo trong một mong muốn sống

tình huynh đệ đối với đồng bào trong cùng một quốc gia.

Trong phần cuối của *Diễn văn khai mạc Năm Thánh 2010 của Giám mục Nguyễn Văn Nhơn - Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam* viết: “Giáo hội Chúa Kitô trên trần gian là Giáo hội lữ hành, nghĩa là một Cộng đoàn còn đang trên đường đi, chưa đạt đến đích điểm nước Trời. Vì vậy, chúng ta không tránh khỏi những lỗi lầm và thiếu sót của cá nhân cũng như Cộng đoàn. Chúng ta khiêm tốn nhìn nhận những lỗi lầm, thiếu sót đó, chân thành xin Chúa và mọi người tha thứ, để với tâm hồn thanh thản chúng ta mạnh mẽ tiến lên trên con đường loan báo Chúa Giêsu và Tin Mừng của Người cho anh chị em đồng bào của mình”⁽⁷⁾. Cũng với tinh thần trên *Bài giảng Lễ Các Thánh tử đạo Việt Nam* của Giám mục Nguyễn Chí Linh viết: “Qua ngày khai mạc Năm Thánh hôm nay, chúng tôi muốn gửi đến tất cả những ai không cùng niềm tin, thông điệp của Đức Giêsu, Đấng sáng lập Kitô giáo, thông điệp của sự hòa đồng không biên giới “mọi dân, mọi nước, mọi ngôn ngữ và màu da”. Chúng tôi muốn chia sẻ khát vọng mở rộng vòng tay thân ái của người có đạo, của Giáo hội Công giáo. Chúng tôi muốn nói lời xin lỗi với tất cả những ai, cách này hay cách khác đã không hài lòng về người Công giáo và Giáo hội Công giáo.

5. Adlimina 2009: *Huấn từ của Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI* 27/6/2009. Trong UBĐKCG VN. *Năm Thánh 2010...* Sđd, tr. 38.

6. *Sứ điệp của Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI gửi Giáo hội Việt Nam nhân dịp khai mạc Năm Thánh 2010*, trong UBĐKCG VN. *Năm Thánh 2010...* Sđd, tr. 22.

7. *Diễn văn khai mạc Năm Thánh 2010 của Đức Cha Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam*, trong UBĐKCG VN. *Năm Thánh 2010...*, Sđd, tr. 26.

Đã đến lúc người Việt Nam phải thẳng thắn nhìn nhận rằng chúng ta đã làm khổ nhau quá nhiều vì bảo thủ chính kiến và thành kiến, vì độc tôn phe nhóm và tù tội. Phải khép lại quá khứ tị hiềm, ngờ vực để thế hệ mai sau không quy trách thế hệ chúng ta. Hãy cùng nhau chia sẻ giấc mơ chung về đất nước, quê hương, dân tộc, xã hội, để giới trẻ chúng ta an lòng tin tưởng bước vào tương lai⁽⁸⁾.

Sám hối của Giáo hội Công giáo tại Việt Nam không phải là một ngoại lệ, mười năm trước đây khi nhân loại bước vào thế kỷ XXI, người đứng đầu Giáo hội Công giáo Rôma, Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã là người đi tiên phong. “Giáo hội Công giáo đã trải qua lịch sử hơn hai ngàn năm, dù là giáo hội của Chúa nhưng lại được tuyển chọn giữa người phạm xác thịt nên không thể tránh mắc những sai lầm hay thiếu sót. Chúa Kitô là ánh sáng đã đến thế gian nhưng nhiều khi con cái Giáo hội đã ưa chuộng bóng tối hơn ánh sáng. Năm Thánh 2000, Đức cố Giáo hoàng Gioan Phaolô II trong một nghi thức sám hối trọng thể, đã lên tiếng xin lỗi thế giới về tất cả những lỗi lầm của Giáo hội trong quá khứ và hiện tại, cử chỉ này đã gây một tiếng vang lớn và có ảnh hưởng sâu sắc⁽⁹⁾.”

Vậy là vấn đề sám hối, hoà giải đã diễn ra trong Giáo hội, và những gì mà Giáo hội Công giáo Việt Nam đang thực hiện là những bước đi tiếp theo. Song “Nhắc tới Sám hối, nhiều người thường nghĩ tới một điều gì đó có pha chút dư vị tiêu cực: tôi có lỗi, tôi nhận. Nhưng nhận lỗi khi mình lỗi phạm đâu phải chuyện đơn giản, nói thì dễ nhưng thực hiện sao mà khó quá⁽¹⁰⁾”. Quả tình như vậy, nhưng những gì diễn ra ở ngày khai mạc Năm

Thánh 2010 cho thấy Giáo hội Công giáo tại Việt Nam đã “vượt qua” được để:

Xin lỗi Chúa

Xinh lỗi nhau

Xin lỗi anh chị em đồng bào.

Trong khuôn khổ của bài viết, chúng tôi chỉ đề cập đến nội dung “*Xin lỗi anh chị em đồng bào*”, toàn văn như sau:

“Thưa bà con anh em lương dân không cùng tôn giáo - Đáng sáng lập đạo Công Giáo đã dạy chúng tôi yêu thương mọi người, kể cả những người thù ghét mình. Lẽ ra chúng tôi phải thực hiện tinh thần đó mọi nơi mọi lúc và với mọi người. Nhưng chúng tôi nhận thấy do vô tình hay cố ý, chúng tôi đã làm cho quý vị phiền lòng, chúng tôi đã thiếu sót nhiều trong nghĩa vụ yêu thương. Chiều hôm nay, toàn thể Giáo hội Công Giáo Việt Nam muốn nói lời xin lỗi về tất cả những điều ấy, với tất cả mọi người không phân biệt chính kiến, vị trí và tín ngưỡng tâm linh. Chúng tôi xin lỗi mọi thành phần xã hội, tôn giáo, vì chúng tôi đã chưa đủ hòa mình và đồng hành. Chúng tôi xin lỗi người nghèo, người hẩm hiu xấu số, người khuyết tật, đau khổ vì chúng tôi chưa đủ quan tâm⁽¹¹⁾.”

Lễ khai mạc Năm Thánh 2010 và từ thời điểm đó cho đến nay cho thấy Giáo hội Công giáo Việt Nam vẫn kiên trì thực hiện: tạ ơn, sám hối, canh tân và hoà

8. Bài giảng Lễ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, 24/11/2009 nhân dịp khai mạc Năm Thánh 2010 tại Sở Kiện - Hà Nội, trong UBĐKCG VN. Năm Thánh 2010..., Sđd, tr. 30.

9. Giáo hội Việt Nam: Sám hối và Hòa giải, trong Năm Thánh 2010..., Sđd, tr. 33.

10. Giáo hội Việt Nam: Sám hối và Hoà giải, trong UBĐKCG VN. Năm Thánh 2010..., Sđd, tr. 33.

11. Giáo hội Việt Nam: Sám hối và Hòa giải, trong UBĐKCG VN. Năm Thánh 2010..., Sđd, tr.34.

giải trong đó có vấn đề Công giáo và Dân tộc.

ĐẠI HỘI DÂN CHÚA VIỆT NAM 2010 NHÌN TỪ GÓC ĐỘ CÔNG GIÁO VÀ DÂN TỘC

Từ Đề cương đến Tài liệu làm việc

Cùng với *Năm Thánh 2010*, một sự kiện quan trọng trong đời sống đạo của Giáo hội Công giáo Việt Nam là tổ chức *Đại hội Dân Chúa* vào các ngày 21 đến 25/11/2010. “Đại hội Dân Chúa Việt Nam thu thập sâu rộng ý kiến của mọi thành phần Dân Chúa Việt Nam canh tân ngôi nhà Giáo hội của mình”. Ngôi nhà ấy được thể hiện ở ba chiều kích:

- *Giáo hội tại gia* là gia đình tín hữu.
- *Giáo hội tại cộng đoàn* là dòng tu, giáo xứ, các giới và đoàn thể.
- *Giáo hội địa phương* là giáo phận và Cộng đồng Dân Chúa.

Hội đồng Giám mục Việt Nam đã đưa ra một “bản thiết kế” về ngôi nhà Giáo hội của mình với ba “hạng mục” là: “Giáo hội mẫu nhiệm - hiệp thông - sứ vụ”.

“*Giáo hội mẫu nhiệm* là hình ảnh Chúa Kitô hiện diện ở giữa dân Người, và mời gọi mọi người hết lòng tin cậy nơi Người, lắng nghe và thực thi lời Người dạy, bước đi trong đường lối cứu độ của Người, vì sự sống và sự phát triển con người.

Giáo hội hiệp thông là hình ảnh Chúa Kitô là nền tảng của sự hiệp thông và hiệp nhất trong gia đình nhân loại. Người thông ban ánh sáng và sức mạnh của Thánh Thần cho mọi người và mời gọi họ chung sức xây đắp nền văn minh tình thương, nhằm hình thành một cộng đồng nhân loại mới cho công trình kiến tạo trời mới đất mới cho thế giới hôm nay.

Giáo hội sứ vụ là hình ảnh Chúa Kitô loan Tin Mừng cứu độ, đồng thời mời gọi mọi người cùng đồng hành trên con đường bao dung yêu thương đến cùng và khiêm tốn phục vụ cho sự sống toàn diện cùng sự phát triển vững bền của gia đình nhân loại trong thế giới hôm nay⁽¹²⁾.

Do ý nghĩa và tầm quan trọng của Đại hội nên Giáo hội Công giáo Việt Nam có sự chuẩn bị rất kỹ càng, bao gồm hai giai đoạn chính sau đây.

Giai đoạn một. Hội Đồng Giám Mục Việt Nam soạn *đề cương* “Giáo hội mẫu nhiệm - hiệp thông - sứ vụ” như một sơ thảo bản thiết kế ngôi nhà giáo hội, gửi đi các giáo phận, để mọi người góp ý hoàn chỉnh bản thiết kế công trình xây dựng.

Giai đoạn hai. Với những ý kiến đóng góp rộng rãi, Hội đồng Giám mục Việt Nam soạn lại thành *Tài liệu làm việc*, và gửi đến các đại biểu Đại hội. Các đại biểu dựa vào đó viết bài tham luận góp ý thêm cho công trình xây dựng, canh tân ngôi nhà giáo hội cho thế hệ hôm nay và mai sau.

Từ ngày 4 đến ngày 8 tháng 10 năm 2010 tại Trung tâm Mục vụ Tổng Giáo phận Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng Giám mục Việt Nam họp Đại hội lần thứ XI⁽¹³⁾.

Đại hội Hội đồng Giám mục Việt Nam lần thứ XI đã chính thức phê chuẩn *Tài liệu làm việc*. Để có *Tài liệu làm việc*, Ban Thư ký của Hội đồng Giám mục Việt

12. “Đại hội Dân Chúa thu thập sâu rộng ý kiến của mọi thành phần Dân Chúa Việt Nam”. Bài trả lời phỏng vấn của Đức Hồng y G.B Phạm Minh Mẫn dành cho báo *Công giáo và Dân tộc*, Nguyệt san *Công giáo và Dân tộc* số 190, tháng 10/2010.

13. Xem: Tuần báo *Công giáo và Dân tộc*, số 1779. Tuần lễ từ 15/10 đến 21/10/2011

Nam đã biên soạn Đề cương *Giáo hội tại Việt Nam: Mẫu nhiệm - Hiệp thông - Sứ vụ*. Hội đồng Giám mục Việt Nam đã gửi đề cương đến các giáo phận, dòng tu, cũng như phổ biến rộng rãi cho mọi thành phần Dân Chúa để xin ý kiến. Dựa trên các ý kiến đóng góp Ban Thư ký đã sửa chữa và hoàn chỉnh văn bản *Tài liệu làm việc*.

Một cách tổng quát *Tài liệu làm việc* gồm 2 phần chính: (1) Nền tảng thần học. (2) Hướng đi Mục vụ, chia thành 4 chương:

- Dẫn nhập (số 1).

- Chương I (số 2 – 10) *Mẫu nhiệm* Giáo hội Chúa Kitô giữa lòng quê hương Việt Nam.

- Chương II (số 11 – 17) *Hiệp thông*: dấu chỉ và khí cụ của sự hiệp nhất giữa con người với Thiên Chúa cũng như giữa con người với nhau.

- Chương III (số 18-32) *Sứ vụ* Giáo Hội Việt Nam và sứ vụ loan báo Tin Mừng.

- Chương IV (số 33-37) Những hướng đi mục vụ.

ĐẠI HỘI DÂN CHÚA MỞ HƯỚNG TIẾN MỚI TRÊN CON ĐƯỜNG ĐỒNG HÀNH CÙNG DÂN TỘC CỦA GIÁO HỘI CÔNG GIÁO VIỆT NAM

Phần *Dẫn nhập*, số 1 viết: “Nỗ lực thúc đẩy canh tân chính là động lực thúc đẩy Hội đồng Giám mục Việt Nam triệu tập Đại hội Dân Chúa toàn quốc như cao điểm của chương trình hoạt động trong Năm Thánh 2010” và “Nếu Thư Chung 1980 đã vạch hướng cho các tín hữu sống đức tin trong chặng đường lịch sử sau ngày thống nhất đất nước năm 1975, thì Đại hội Dân Chúa 2010 cũng được kì

vọng sẽ mở hướng cho Giáo hội tại Việt Nam tiến bước trên chặng đường mới, giữa lòng một đất nước đang đổi thay nhanh chóng trong một thế giới cũng đang không ngừng biến chuyển”.

Như vậy, phần mở đầu *Tài liệu làm việc* cho biết Đại hội Dân Chúa được thúc đẩy bởi sự canh tân và tiếp nối *Thư Chung 1980*.

Với tinh thần của *Thư Chung 1980*, “*Tài liệu làm việc*” nhấn mạnh “Giáo hội đồng hành với người dân Việt Nam trong mọi thăng trầm của lịch sử cũng như mọi nỗi niềm cuộc sống”.

Trong tiết 2: Chiều kích Kitô học trong mẫu nhiệm Giáo hội mục C giải thích rõ ràng hơn nội dung: “*Đồng hành với người Dân Việt trong mọi biến cố và thăng trầm của lịch sử*” thể hiện ở đoạn 9: “Giáo hội tại Việt Nam nhận ra rằng quê hương là chiếc nôi trong đó ơn gọi Kitô hữu tăng trưởng, và người tín hữu sống đức tin trong tinh thần đồng hành với mọi người anh chị em trong cộng đồng dân tộc. Tinh thần đồng hành của chúng ta là tinh thần nhập thể của Chúa Giêsu Kitô. Đồng hành như những thành viên thật sự của cộng đồng dân tộc, chứ không phải như những kẻ xa lạ”.

Góc nhìn thứ nhất của vấn đề Công giáo và Dân tộc qua *Tài liệu làm việc* là đưa vào chương trình hành động của Dân Chúa một vấn đề được đặt ra từ Công đồng Vatikan II và được chỉ ra ở *Thư Chung 1980* cũng như một số Thư Chung hay Thư mục vụ những năm tiếp theo và hiện vẫn đang là vấn đề thời sự. Đó là: *Tính bản địa và hội nhập văn hóa*. *Tài liệu làm việc* chỉ rõ: “Theo khuôn mẫu của mẫu nhiệm nhập thể, đặc tính bản địa luôn gắn liền với sự hiện diện

của Giáo hội trong từng địa phương và trong lòng mỗi dân tộc trên thế giới. Thật vậy, “người Kitô hữu không khác với người khác về ngôn ngữ, tập tục...”. Cũng như thế, Giáo hội tại Việt Nam, miễn sao không đánh mất bản chất của Giáo hội Chúa Kitô... Giáo hội Việt Nam nỗ lực khám phá những giá trị cao đẹp trong nền văn hóa dân tộc, đồng thời cố gắng làm cho những giá trị đó được diễn tả “trong lời kinh, tiếng hát, trong cử hành phụng vụ, trong cuộc sống hàng ngày cũng như trong suy tư và ngôn ngữ thần học” (Đoạn 8).

Góc nhìn thứ hai: Muốn hội nhập văn hóa ở một nước vốn đa tôn giáo và có nền văn hóa lâu đời như ở Việt Nam, một trong những mục tiêu thi hành *Sứ vụ mà Tài liệu làm việc* đặt ra là: *Đối thoại và hợp tác*. Đây đang là xu hướng của nhân loại đồng thời cũng là xu hướng của Giáo hội Công giáo Rôma. Điều này đã được chỉ ra từ Công đồng Vatican II. Việc đối thoại được chỉ ra trước hết là *với tôn giáo bạn*. Công giáo truyền bá vào Việt Nam đã được trên dưới bốn thế kỉ nhưng tín đồ chỉ chiếm khoảng 6% dân số. Ở một đất nước đa tôn giáo (tính đến thời điểm 2011, ở Việt Nam Nhà nước công nhận 13 tôn giáo và 33 tổ chức tôn giáo), số tín đồ chiếm khoảng 1/3 dân số, rõ ràng Công giáo không thể không đối thoại với các tôn giáo bạn và cũng không thể không nhìn nhận những giá trị hiển nhiên từ hàng nghìn năm nay của các tôn giáo bạn đóng góp cho dân tộc Việt Nam. Đồng thời qua đối thoại, Giáo hội Công giáo tại Việt Nam mới có thể nhận ra vai trò, vị trí của mình. Vì vậy Đoạn 21 viết: “Tâm thức người Việt không quá chật hẹp, sẵn sàng chấp nhận

sự trao đổi và hợp tác giữa các tôn giáo. Tuy thế, vì nhiều lí do khác nhau, Giáo hội tại Việt Nam còn nhiều hạn chế trong việc đối thoại với các tôn giáo bạn và còn phải học hỏi nhiều từ kinh nghiệm của các giáo hội trong các quốc gia khác tại Á Châu. Những cuộc gặp gỡ và trao đổi với các tôn giáo bạn chắc chắn sẽ tạo thêm nhiều điều kiện thuận lợi cho việc cộng tác nhằm lành mạnh hóa xã hội và thăng tiến con người. Mặt khác, nhờ việc đối thoại và hợp tác với các tôn giáo khác, Giáo hội càng xác lập rõ nét hơn về bản chất của chính mình”.

Với nền văn hóa Dân tộc Việt Nam: Giáo hội tại Việt Nam nhận thấy, muốn công việc truyền bá Tin Mừng có hiệu quả, muốn thực hiện được tính dân tộc và hội nhập văn hóa tất yếu phải tìm hiểu bản sắc dân tộc Việt Nam, để từ đó tìm ra những phương pháp diễn đạt Đức tin Công giáo thích hợp. Đoạn 22 của *Tài liệu làm việc* sau khi chỉ ra những nét đặc trưng của văn hóa dân tộc Việt Nam, cho rằng đã có sự gặp gỡ giữa Tin Mừng của Chúa với nền văn hóa truyền thống Việt Nam. “Nền văn hóa Việt Nam mang nhiều giá trị đáng trân trọng và có thể trở thành những nẻo đường thuận tiện để Giáo hội tại Việt Nam tiến bước trong sứ vụ loan báo Tin Mừng. Thật vậy, văn hóa dân tộc Việt Nam vốn coi trọng nghĩa đồng bào, đạo hiếu trung, đồng thời cũng đề cao lòng hiếu khách, đức hi sinh vị tha, tình nhân ái hài hòa, và đặc biệt luôn quý trọng đời sống tâm linh. Đây chính là những điểm gặp gỡ gần gũi với Tin Mừng của Chúa Kitô”.

Giáo hội đồng thời có cách nhìn thực tại những biến động của văn hóa Việt Nam, để tìm ra những phương sách thích

hợp của việc rao giảng Tin Mừng trong giai đoạn hiện nay.

Trên cơ sở những suy tư thần học (trình bày ở phần I) mà chúng tôi tóm lược thành một số vấn đề trình bày ở trên liên quan đến “Công giáo và Dân tộc”, *Tài liệu làm việc* dành phần II đưa ra một số đề nghị mục vụ nhằm biến suy tư thành hành động cụ thể, góp phần xây dựng Giáo hội mẫu nhiệm, hiệp thông và sứ vụ. Bao gồm 6 đề nghị. Ở đây chúng tôi đi vào *Đề nghị mục 2: Hội nhập văn hóa*. Chỉ riêng việc sắp xếp vấn đề hội nhập văn hóa vào mục vụ hai đã cho thấy tầm quan trọng của vấn đề hội nhập văn hóa Kitô giáo với văn hóa dân tộc Việt Nam. Trước Công đồng Vatican II việc hội nhập văn hóa chủ yếu theo con đường phi quan phương, nghĩa là do người dân tín đồ ở làng Công giáo - xứ họ đạo tự phát thực hiện. Phải đợi đến sau Công đồng Vatican II, vấn đề hội nhập mới được Giáo hội tại Việt Nam bắt đầu nhìn nhận. Và đến *Thư Chung 1980*, về quan phương, Giáo hội tại Việt Nam mới thực sự đề ra. Tuy nhiên, cho đến nay nhiều việc mới chỉ bắt đầu, một số việc vẫn còn dang dở. Để mục vụ hội nhập văn hóa thực sự đạt kết quả, Đoạn 43 đề cập đến 3 vấn đề: (1) Định hướng; (2) Ưu tiên mục vụ; (3) Kế hoạch thực hiện. Để bạn đọc tiện theo dõi chúng tôi xin được trích nguyên văn.

“1. Định hướng

Trong mẫu nhiệm nhập thể, Con Thiên Chúa đã thật sự hòa nhập vào nền văn hóa Do Thái, đồng thời Người đưa vào đó Tin Mừng là chính bản thân Người, để mang lại ý nghĩa mới và tính vĩnh cửu cho những gì Người đã đón nhận. Cũng thế, Giáo hội tại Việt Nam trân trọng, giữ gìn và phát huy những giá trị cao đẹp trong nền văn hóa dân tộc. Đồng

thời, Giáo hội nỗ lực đưa những giá trị cao đẹp của văn hóa đó vào lời kinh tiếng hát, cử hành phụng vụ, trong cuộc sống hằng ngày cũng như trong ngôn ngữ, suy tư thần học.

2. Ưu tiên mục vụ

a) Trân trọng, học hỏi, giữ gìn và phát huy những giá trị cao đẹp trong nền văn hóa của dân tộc Việt Nam cũng như trong các tôn giáo bạn.

b) Tiến hành cuộc đối thoại sinh động giữa Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô và nền văn hóa dân tộc cũng như với các tôn giáo.

3. Kế hoạch thực hiện

a) Trong việc đào tạo chủng sinh, giáo lý viên, văn hóa Việt Nam phải được đưa vào chương trình học. Cũng vậy, cần phải dành cho việc tìm hiểu các tôn giáo bạn một chỗ đứng trong chương trình đào tạo nhân sự cho Giáo hội tại Việt Nam.

b) Thúc đẩy việc nghiên cứu, tìm kiếm hạt giống Lời Chúa trong văn hóa dân tộc Việt Nam.

c) Đầu tư nhân lực và tài lực cho việc phát huy nền thần học, phụng vụ, tu đức phù hợp với những sắc thái tích cực trong văn hóa Việt Nam”.

Với khía cạnh *Công giáo và Dân tộc*, *Tài liệu làm việc* tiếp cận bởi 3 góc độ: *Giáo hội đồng hành với người dân Việt (...); Tính bản địa và hội nhập văn hóa; Đối thoại và hợp tác* cho thấy *Tài liệu làm việc* là sự tích hợp đường hướng mục vụ mà Giáo hội tại Việt Nam đặt ra trong nhiều thư chung, mà bắt đầu từ *Thư Chung 1980*. *Tài liệu làm việc* không chỉ đưa ra những định đề mang tính đường hướng mà trên cơ sở đó vượt lên, đề ra biện pháp thực hiện để đạt được kết quả.

Nhằm thực hiện tốt vấn đề Công giáo và Dân tộc nói riêng và tất cả vấn đề được *Tài liệu làm việc* đặt ra nói chung, theo Hồng y Tổng Giám mục Phạm Minh Mẫn, trước hết Giáo hội Công giáo tại Việt Nam phải *canh tân, đổi mới đời sống đạo*. Tổng Giám mục viết: “Đại hội Dân Chúa Việt Nam 2010 kêu gọi Dân Chúa hãy canh tân, đổi mới đời sống đạo, mở rộng sự hiệp thông trong Giáo hội, hoà nhập vào đời sống văn hóa xã hội, để trở nên men muối và ánh sáng Tin Mừng, để làm chứng cho Tin Mừng Chúa Kitô là Tin Mừng Sự sống, Tin Mừng Tình thương”⁽¹⁴⁾.

Đại hội Dân Chúa Việt Nam diễn ra theo đúng chương trình đã định sẵn. Hiện diện tại Đại hội có 32 giám mục, 300 đại biểu và linh mục, tu sĩ, giáo dân thuộc 26 giáo phận và các dòng tu trên cả nước. Khách mời của Đại hội gồm các vị đại diện đến từ các Giáo hội Canada, Đài Loan, Malaysia, Nhật Bản, Hoa Kỳ, Pháp, Thái Lan, và đại diện các Cộng đoàn Công giáo Việt Nam tại nước ngoài.

Vấn đề *Công giáo và Dân tộc* được đưa vào chương trình nghị sự ngày đầu tiên của Đại hội. Điều đó cho thấy đây là một vấn đề hết sức quan trọng. Khi tiến hành thảo luận một số đại biểu chú ý đến *hội nhập văn hóa*, gồm một số vấn đề cần quan tâm. Trong việc diễn đạt đức tin, cần sử dụng ngôn ngữ sao cho gần gũi, tránh nói xa lạ, phản cảm, yêu thương, bác ái cũng là cách hội nhập tốt nhất. Có những thảo luận mạnh dạn đề xuất: “Trong việc diễn đạt đức tin bằng hội nhập văn hóa cần học hỏi nơi Phật giáo”. Hội nhập văn hóa không phải chỉ là quan tâm đến bên ngoài mà quên đi đời sống tinh thần, điều cần là làm sao để

sống tình yêu - mẫu nhiệm - Chúa Kitô bối cảnh hôm nay. Và cũng trong bối cảnh này, không chỉ có giáo dân mà có cả dòng tu cũng cần hội nhập, chẳng hạn đạo Hiếu đối với người Việt Nam, không chỉ dành cho giáo dân, mà cho cả linh mục, tu sĩ, nên có sự thay đổi ở một vài nhà dòng để không cứng nhắc khi quy định “khi bố mẹ chết, người đi tu không được về”. Có ý kiến cho rằng, cần có đội ngũ chuyên viên hướng dẫn. “Hội nhập mà không đánh mất căn tính” cũng là một trong những điều mà các đại biểu đưa ra phần đúc kết sau thảo luận⁽¹⁵⁾.

Bản Sứ điệp của Đại hội Dân Chúa Việt Nam 2010 tổng hợp những cốt lõi mà Đại hội Dân Chúa đặt ra gồm 8 phần cũng là 8 đoạn, trong đó có 2 nội dung (hai đoạn) đề cập đến vấn đề *Công giáo và Dân tộc*. Đó là nội dung 3 và nội dung 4.

3. Sứ mạng đó đòi hỏi Hội Thánh phải đổi mới không ngừng để thực sự là *Hội Thánh Chúa Kitô giữa lòng quê hương Việt Nam*.

4. Đại hội cũng xác tín rằng, để thực sự là Hội Thánh của Chúa Kitô nhập thể và nhập thể tại Việt Nam phải nhập thể vào văn hóa và lịch sử của dân tộc mình.

Trước và sau Đại hội đã có những giáo sĩ, tu sĩ, giáo dân đăng đàn bàn đến những nội dung mà Đại hội Dân Chúa nêu ra trong đó có nội dung *Công giáo và Dân tộc*. Quanh nội dung này có ý kiến tham góp nhưng cũng có ý kiến ngược chiều. Linh mục Thiện Cẩm có lẽ là một trong những người có nhiều bài viết mà nội dung bao gồm cả tham góp,

14. Tuần báo *Công giáo và Dân tộc*, số 1803, Tuần lễ từ 15/4 đến 21/4/2011.

15. Tuần báo *Công giáo và Dân tộc*, số 1786, Tuần lễ từ 3/12 đến 9/12/2011.

cả ngược chiều. Trong bài: *Vẫn còn đó những ước mơ*, Linh mục nêu một ý kiến rất đáng được quan tâm: “Thật đáng tiếc, Đại hội Dân Chúa của chúng ta hầu như đã không theo hướng của Vatican II, nhất là không thực hiện lời nhấn nhủ của Đức Biển Đức XVI chỉ mới đây thôi, khi Người nhắc nhở cho chúng ta trở về với Thư Chung 1980 là: “Sống Phúc Âm giữa lòng dân tộc để phục vụ hạnh phúc của đồng bào”, bằng con đường: “Đối thoại thẳng thắn, hợp tác chân thành, trong bác ái”. Tôi gọi đó là “*Tám chữ vàng* và *Ba chữ son*” mà Đức Giáo hoàng tặng cho Giáo hội Việt Nam⁽¹⁶⁾.”

Phần cuối bài báo Linh mục Thiện Cẩm viết: “Đại hội Dân Chúa năm 2010 này chỉ là bước đầu chuẩn bị cho một Synode, một Công đồng địa phương thực sự của Giáo hội Việt Nam, làm nền tảng lâu dài cho chúng ta xây dựng một Cộng đồng Dân Chúa, xứng đáng là thân thể mẫu nhiệm của Chúa Kitô”⁽¹⁷⁾.

NHỮNG KHÍA CẠNH CÔNG GIÁO VÀ DÂN TỘC NHÌN TỪ THƯ CHUNG HẬU ĐẠI HỘI DÂN CHÚA 2010

Thư Chung hậu Đại hội Dân Chúa 2010, từ đây gọi tắt là *Thư Chung 2011*, có tựa đề: “*Cùng nhau bồi đắp nền văn minh tình thương và sự sống, 2011*”, công bố ngày 01/5/2011. Lấy ngày 01/5 để công bố Thư Chung 2011 phải chăng những Mục tử của Giáo hội Công giáo tại Việt Nam muốn kế thừa *Thư Chung 1980* bởi Thư Chung này cũng được công bố ngày 01/5 cách nay 31 năm. Phần *Dẫn nhập* 2 cho biết: “Thư Chung này hình thành từ những suy tư, trao đổi và cầu nguyện của toàn thể Dân Chúa Việt Nam, trong nước cũng như hải ngoại, hợp nhất với các

Mục tử, để định hướng cho đời sống và hoạt động của Giáo hội tại Việt Nam trong hoàn cảnh hiện nay”.

So với các thư chung và thư mục vụ kể từ năm 1980 đến nay, *Thư Chung 2011* dài nhất. *Thư Chung 2011* gồm 48 số (ngoài phần *Dẫn nhập* và *Kết luận* được chia làm 4 chương.

Chương I: Hiện trạng xã hội Việt Nam dưới ánh sáng Đức tin (từ số 4 đến số 9).

Chương II: Mẫu nhiệm Giáo hội (từ số 10 đến số 19).

Chương III: Hiệp thông trong Gia đình của Thiên Chúa (từ số 20 đến số 30).

Chương IV: Loan báo Tin Mừng trong hoàn cảnh ngày nay (từ số 31 đến số 47).

Vấn đề Công giáo và dân tộc được trình bày tản mát trong chương II và chương IV. *Chương II: Mẫu nhiệm Giáo hội*, số 11 có ba ý mà theo chúng tôi có liên quan đến Công giáo và Dân tộc. *Ý thứ nhất*: Sau khi trình bày vai trò của Lời Chúa là nền tảng để trên đó Dân Thiên Chúa quy tụ, xây dựng, củng cố đức tin, *Thư Chung 2011* khẳng định với các thế hệ người Công giáo Việt Nam rằng, lịch sử đã có những hình thức sống Lời Chúa phù hợp với văn hóa dân tộc Việt Nam “qua những việc đạo đức truyền thống như Đàng Thánh Giá, Kinh Truyền Tin, Kinh Mân Côi, Kinh cầu nguyện sớm tối, v.v...” và “Những việc đạo đức ấy rất đáng trân trọng và cần bảo tồn cũng như đổi mới và phát huy”. *Ý thứ hai*: Trên cơ sở chỉ ra việc *dạy và học giáo lý* cần thiết như thế nào trong thời đại ngày nay, nên phải “sớm có được

16. Tuần báo *Công giáo và Dân tộc*, số 1786, dd.

17. Tuần báo *Công giáo và Dân tộc*, số 1786, dd.

những nguyên tắc, đường hướng và chương trình chung, cũng như một thủ bản chung về giáo lý” nhưng theo *Thư Chung 2011* thì “vừa phải trung thành với Tin Mừng vừa gần gũi với văn hóa Việt Nam”. Cụm từ “gần gũi với văn hóa Việt Nam” của *Thư Chung 2011* chính là triển khai: “*Đề nghị mục vụ 2: Hội nhập văn hóa của Tài liệu làm việc* Đại hội Dân Chúa Việt Nam.

Như vậy, tuy chỉ là một cụm từ ngắn gọn, nhưng *Thư Chung 2011* đã bám sát và triển khai một nội dung quan trọng của *Tài liệu làm việc*.

Trên tinh thần đó, số 15 được dành để đề cập đến *hội nhập văn hóa và tính bản địa*, bởi vì theo *Thư Chung 2011*, đó chính là “đòi hỏi nội tại của Đức tin Kitô giáo”.

Ý thứ ba: đoạn cuối của số 17 *Thư Chung 2011* nói về người Công giáo Việt Nam với đạo Hiếu. Đây là một trong những vấn đề từng là trở ngại cho công cuộc truyền giáo, phát triển đạo của Công giáo trong lịch sử. Đến nay tuy vấn đề đạo hiếu đã tỏ tường, nhưng *Thư Chung 2011* vẫn nhắc nhở. “Đồng thời người Công giáo Việt Nam cần biểu lộ lòng hiếu thảo đối với ông bà tổ tiên đúng theo giáo huấn của Giáo hội và hợp với những truyền thống tốt đẹp của dân tộc”.

Loan báo Tin Mừng hay là rao truyền Lời Chúa (cũng là truyền giáo) là sứ vụ quan trọng hàng đầu của Công giáo nói chung và Công giáo tại Việt Nam nói riêng. Công giáo tại Việt Nam đã có trên dưới 400 năm hoạt động truyền giáo. Trải qua chặng đường 400 năm ấy, Giáo hội Công giáo tại Việt Nam đã có biết bao kinh nghiệm thành, bại. Điều này được chứng thực qua chính sự hiện diện

của Cộng đồng Dân Chúa tại Việt Nam thường chỉ chiếm tỉ lệ khoảng 6 - 7% dân số. Xưa là như vậy, nay vấn đề truyền giáo càng đặt ra nhiều thách đố với Giáo hội Công giáo tại Việt Nam. Nhấn mạnh đến “lí do hiện hữu của Giáo hội giữa lòng thế giới (số 31) và sứ vụ truyền giáo “mang tính duy nhất và toàn diện”, để từ đó *Thư Chung 2011* đề ra những nguyên tắc và những việc làm thiết thực cho việc “Loan báo Tin Mừng trong hoàn cảnh ngày nay” (Chương IV. *Thư Chung 2011*) đạt được kết quả. Trong các nguyên tắc và việc làm thiết thực ấy có nội dung: “Yêu mến và xây dựng quê hương” và đối thoại với các tôn giáo bạn cũng như đối với người không tôn giáo.

Về “yêu mến và xây dựng quê hương”, *Thư Chung 2011* viết: “Là công dân trong một đất nước, người Công giáo Việt Nam có bốn phận yêu mến và xây dựng quê hương. Đồng thời chúng ta thi hành bốn phận này với tinh thần Phúc Âm, khi thể hiện chức năng tiên tri bằng tiếng nói chân thành và có trách nhiệm, thực thi yêu thương trong chân lí và thực thi chân lí trong yêu thương. *Thư Chung 2011*, xác định nghĩa vụ kép của các tín hữu Việt Nam, đó là, một mặt phải thực hiện tốt nghĩa vụ của một tín đồ Công giáo, mặt khác còn phải thực hiện tốt nghĩa vụ của một công dân. Khi nhắc nhở các tín hữu Việt Nam “là người Công giáo tốt, cũng là người công dân tốt”, người đứng đầu Giáo hội Rôma cho thấy tính liên hệ mật thiết đến độ không thể tách rời qua giới từ “*cũng là*”. Do vậy, người tín hữu Việt Nam không thể chỉ là cái này mà không thể là cái kia được. Trong lịch sử truyền đạo Công giáo ở Việt Nam đã từng có giai đoạn dưới sự hướng dẫn của một số thừa sai và hàng giáo sĩ

Việt Nam cực đoan thường cổ vũ cho tín hữu chỉ chăm lo đến đời sống đạo (phần hồn - phần đạo) mà xao nhãng phần đời (phần nghĩa vụ của một người dân đối với dân tộc nuôi dưỡng mình). Như vậy, từ sau Công đồng Vatican II, sau *Thư Chung 1980* đến *Huấn từ* của Giáo hoàng Bênêdictô XVI và được khẳng định lại bởi *Thư Chung 2011*, con đường đồng hành cùng dân tộc của Công giáo Việt Nam ngày một rõ nét hơn, rộng mở hơn.

Thư Chung 2011 nhấn mạnh tới sự đối thoại: “Trong bối cảnh của xã hội Việt Nam, khi thi thành sứ vụ loan báo Tin Mừng, Giáo hội cần đối thoại với các tôn giáo, với người nghèo, và với anh chị em không tôn giáo. Đây là cuộc đối thoại từ trái tim đến trái tim nhằm xây dựng sự hiểu biết lẫn nhau và phục vụ hạnh phúc đích thực của con người. Đó cũng là cuộc đối thoại phục vụ ơn cứu độ” (số 39).

Trên tinh thần đối thoại “từ trái tim đến trái tim”, *Thư Chung 2011* viết: “Cuộc đối thoại với các tôn giáo sẽ giúp Giáo hội tại Việt Nam xác tín hơn nữa vào tác động của Chúa Thánh Thần, Đấng đang dẫn dắt mọi người tới Chân lý toàn vẹn (X. Ga 16, 13). Tại Việt Nam, chúng ta nhận thấy đức bác ái của Công giáo đã gặp gỡ lòng từ bi của Phật giáo, cảm thức tâm linh của Đạo giáo, triết lý xã hội của Khổng giáo và lòng mộ đạo bẩm sinh của người dân Việt: luôn tôn kính Trời, thực hành Đạo Hiếu, bày tỏ lòng biết ơn đối với các đấng sinh thành cũng như đối với các bậc anh hùng dân tộc... Đồng thời, đối thoại cũng giúp Giáo hội rộng mở hợp tác với các tôn giáo trong công cuộc lành mạnh hóa xã hội và thăng tiến con người. Hơn thế nữa, đây là cơ hội để Giáo hội canh tân

lòng tin của mình vào Đức Kitô là Khởi Nguyên và Cùng Đích của toàn thể nhân loại. Ý thức tầm quan trọng của cuộc đối thoại với các tôn giáo, trong những năm sắp tới, Giáo hội phải lưu tâm hơn nữa đến chiều kích này trong việc đào tạo nhân sự cũng như trong các hoạt động mục vụ” (số 40).

Thư Chung 2011 còn có phần đối thoại với anh chị em không tôn giáo với tinh thần chân thành và thẳng thắn.

“Sống Phúc Âm giữa lòng dân tộc để phục vụ hạnh phúc của đồng bào” (*Thư Chung 1980*) hay *yêu mến và xây dựng quê hương* (*Thư Chung 2011*); Hội nhập văn hóa Kitô giáo với văn hóa dân tộc Việt Nam; Đối thoại với các tôn giáo và tín ngưỡng truyền thống của dân tộc Việt Nam từ *Thư Chung 1980* đến *Thư Chung 2011* là một chặng đường, được thực hiện liên tục và ngày càng mở ra với những khám phá mới. Nếu như trước đây chỉ nói đến đối thoại với các tôn giáo và việc thực hiện Đạo Hiếu thì từ năm 1998, đặc biệt là trong *Thư Chung 2011* còn nhấn mạnh đến đối thoại với các tín ngưỡng truyền thống của dân tộc Việt Nam. Đó là: tôn kính Trời... cũng như đối với các bậc anh hùng dân tộc, (số 40). Bởi tín ngưỡng truyền thống Việt Nam là một phần quan trọng tạo nên bản sắc văn hóa Việt Nam. Đặc biệt *Thư Chung 2011* còn có phần đối thoại với anh chị em không tôn giáo, một vấn đề mà trước đó chưa thấy thư chung hay thư mục vụ nào đề cập.

Mục đích của đối thoại không gì khác hơn là: *Xây dựng sự hiểu biết lẫn nhau và phục vụ hạnh phúc đích thực của con người.*

Khác với một số thư chung và thư mục vụ trước đó, *Thư Chung 2011* được Giáo

hội Công giáo Việt Nam đón chờ từ sau khi Đại hội Dân Chúa Việt Nam 2010 kết thúc (tháng 11-2010). Tới đây Giáo hội Công giáo tại Việt Nam sẽ tổ chức học hỏi và thực hiện *Thư Chung 2011* cho toàn thể Cộng đồng Dân Chúa Việt Nam. Và chắc chắn sẽ có nhiều bài viết phân tích, đánh giá *Thư Chung 2011* ở nhiều khía cạnh. Ngay sau khi *Thư Chung 2011* được công bố đã có những phản hồi tốt ở chiều cạnh “Công giáo và Dân tộc”.

Bài trả lời phỏng vấn của Giám mục Phêrô Nguyễn Văn Khảm dành cho tuần báo *Công giáo và Dân tộc* số 1807, số đăng *Thư Chung 2011*, phần nào cho ta thấy điều đó.

Giám mục Phêrô Nguyễn Văn Khảm nói: Nếu điểm chủ yếu của *Thư Chung 1980* là Giáo hội hòa mình vào trong xã hội, thì hòa mình để làm gì?... Ngày nay trước sự lan tràn của cái gọi là “văn hóa sự chết” (X. Sứ điệp Đại hội Dân Chúa, số 6), Giáo hội thấy cần thể hiện chức năng làm muối men và ánh sáng bằng cách kêu gọi mọi người cùng nhau bồi đắp nền văn minh tình thương và sự sống”.

Bài trả lời của Giám mục Phêrô Nguyễn Văn Khảm còn cho biết chắc chắn *Thư Chung* này sẽ là nền tảng cho Công nghị giáo phận thành phố Hồ Chí Minh vào khoảng tháng 11/2011.

Cũng với tuần báo trên, tác giả Nguyễn Thành Long trong bài: “*Cùng nhau bồi đắp nền văn minh tình thương và sự sống*” nhận xét: “*Thư Chung 2011*

cũng vẫn là sự tiếp nối của *Thư Chung 1980* trong đồng hành và phục vụ Dân tộc của Giáo hội Công giáo tại Việt Nam theo tinh thần Tin Mừng. Bởi nếu *Thư Chung 1980* mang ý nghĩa và tầm quan trọng của một chọn lựa, một đường hướng mục vụ tuy luôn là “Sống Phúc Âm”, nhưng xác định vị trí và sứ mệnh của Giáo hội một cách rõ ràng và mạnh mẽ hơn trong giai đoạn lịch sử mới là ở “trong lòng dân tộc” và “để phục vụ hạnh phúc của Đồng bào” thì *Thư Chung 2011*, như tên gọi “*Cùng nhau bồi đắp nền văn minh tình thương và sự sống*”, một mặt tái khẳng định thái độ đồng hành với dân tộc (cùng nhau), mặt khác cũng trong tinh thần “phục vụ hạnh phúc của Đồng bào”, Giáo hội Việt Nam muốn thể hiện sự phục vụ này một cách có chọn lựa và cụ thể hơn, trước những thách đố to lớn về các giá trị đạo đức và những khuynh hướng duy vật của thời kì phát triển: “*Góp phần tích cực vào việc xây dựng nền văn hóa sự sống và văn minh tình thương trên quê hương đất nước chúng ta*” (câu cuối cùng của số 48, *Thư Chung 2011*).

Sẽ là quá sớm để đánh giá vai trò của *Năm Thánh 2010*, *Đại hội Dân Chúa Việt Nam 2010* và *Thư Chung 2011* tác động như thế nào đối với việc “Cùng nhau bồi đắp nền văn minh tình thương và sự sống” nói chung và “Công giáo và Dân tộc” nói riêng. Nhưng những gì đã diễn ra vẫn có thể “*Vui mừng và hi vọng*”. /.